

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2022/HS-ST

Ngày: 13/4/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Quý
2. Bà Đỗ Thị Sinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiến - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thu Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 134/2022/HSST ngày 18 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với:

Bị cáo Lê Mạnh C, Sinh năm 2001; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số nhà ... HĐD, phường ĐT, thành phố TH, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Văn D, sinh năm 1977 và bà Mai Ngọc A, sinh năm 1978; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con đầu; Tiền án: Không; Tiền sự: Tháng 07/2021 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/12/2021, chuyển tạm giam ngày 19/12/2021 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 13/12/2021 tại khu vực trước khách sạn Central Phú Hưng (thuộc phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa), đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố Thanh Hóa tiến hành kiểm tra đối với Lê Mạnh C, C tự giác giao nộp 02 túi nilon màu trắng kích thước (4x4) cm, 01 túi nilon chứa 05 viên nén màu xanh và 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng. C khai đây là ma túy (gồm

thuốc lắc và Ketamin) C cất giấu để sử dụng cho bản thân. Công an đã lập biên bản, thu giữ, niêm phong số vật chứng C khai là ma túy gửi giám định theo quy định.

Kết luận giám định số 15/PC09 ngày 16/12/2021 kết luận: “05 viên nén màu xanh của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,275 gam (hai phẩy hai bảy năm gam), loại MDMA; Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,169 gam (một phẩy một sáu chín gam), loại Ketamine

Quá trình điều tra C khai: Khoảng tháng 9/2021, C gặp một người đàn ông không quen biết ở khu vực Bến xe phía tây, thành phố Thanh Hóa (người này giới thiệu tên là Tùng quê ở huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa) và mua được 05 viên ma túy đá tổng hợp (dạng thuốc lắc) và 01 túi ma túy loại Ketamine với giá 2.500.000đ đồng. Đến 22 giờ 10 phút ngày 13/12/2021 Cường mang theo số ma túy trên đi tìm nơi sử dụng, khi đến khu vực trước khách sạn Centrol Phú Hưng, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa thì bị công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Vật chứng vụ án: hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa gồm: Một phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, kèm chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Nguyễn Thị Hạnh theo “Biên bản giao nhận vật chứng” số 76/2022//THA ngày 18/3/2022 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết nhân thân, địa chỉ người này nên Cơ quan CSĐT không có cơ sở để xác minh, xử lý.

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 15/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Mạnh C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - của Bộ luật hình sự tuyên bố Lê Mạnh Cường phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt Lê Mạnh C từ 20 đến 26 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; Vật chứng vụ án: áp dụng khoản 1, khoản 2 điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lê Mạnh Cường thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ mục đích, hành vi của bị cáo và kết quả

giám định có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ 10 phút ngày 23/12/2021 tại khu vực trước khách sạn Central Phú Hưng (thuộc phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa) Lê Mạnh C đã có hành vi cất giữ trái phép 2,275g chất ma túy, loại MDMA và 1,169g chất ma túy loại Ketamin (Tổng khối lượng hai loại ma túy tương đương 2,567g MDMA hoặc 10,269g Ketamin) nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân TP. Thanh Hóa truy tố bị cáo theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân dẫn đến những hành vi phạm tội khác nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Tích cực đóng góp cho quỹ phòng chống dịch bệnh covid 19 tại địa phương. Do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Vì vậy, HĐXX xem xét để có mức án phù hợp, đảm bảo tính răn đe, sự khoan hồng của pháp luật, và cần cách li bị cáo khỏi đời sống cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[4] Đối với người nam giới tên Tùng là người bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết nhân thân, địa chỉ người này nên Cơ quan CSĐT không có cơ sở để xác minh xử lý là đúng.

[5] Vật chứng vụ án: Số ma túy mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

[6] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Mạnh C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Lê Mạnh C 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/12/2021.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm a, b khoản 2, 3 Điều 106 BLTTHS. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Vật chứng hiện đang thu giữ tại Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 76/2022/THA ngày 18/3/2022 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 - BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Mạnh C phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Mạnh C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- Công an thành phố Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Nga